



Phụng dưỡng Thiên nhiên

VIỆN PHÁT TRIỂN DOANH NHÂN CỘNG ĐỒNG

**HỆ THỐNG LẬP KẾ HOẠCH – GIÁM SÁT – ĐÁNH GIÁ
(PME)
2020-2030**

**BẢN QUYỀN THUỘC VỀ
MECO-ECOTRA (1995-2015) VÀ YIELDS-AGREE – LISO (1995- 2015-2030)**

HỆ THỐNG LẬP KẾ HOẠCH – GIÁM SÁT – ĐÁNH GIÁ (PME -Planning, Monitoring, and Evaluation) CỦA CENDI, GIAI ĐOẠN 2020-2030

Đối với CENDI, việc lập kế hoạch tầm nhìn là nhằm đạt được các mục tiêu dài hạn của chương trình, có nghĩa là giúp cho mọi người có được cái nhìn tổng thể về tất cả những nỗ lực và công sức, trí tuệ và nhân lực, thời gian và tiền bạc cần phải dành cho chương trình để sao cho sau 3 hoặc 5 năm khi chương trình kết thúc, có thể đo lường những gì đã đạt được bằng các chỉ số cụ thể và chi tiết. Những chỉ số dùng để chứng minh mục tiêu dài hạn đã đạt được phải rất cụ thể và có thể đo lường được, phản ánh sự thay đổi về hành vi một cách chi tiết và cụ thể, từ đó phản ánh được toàn bộ quá trình thay đổi thái độ, tiến tới hiện thực hóa những gì đã đề ra trong mục tiêu dài hạn.

Tầm nhìn và mục tiêu dài hạn của CENDI là thay đổi được hành vi, thái độ, tầm nhìn của các cấp chính quyền, nhà lập định chính sách và các cơ quan thực thi chính sách đối với cộng đồng dân tộc thiểu số (DTTS) trong các lĩnh vực xã hội, kinh tế, sinh thái, văn hóa, chính trị. Thay đổi hành vi sẽ dẫn đến thay đổi thái độ, thay đổi thói quen, góp phần làm thay đổi tầm nhìn. Đây là quá trình cần phải có lộ trình, cần phải lập kế hoạch, phân tích để giám sát và đánh giá sau này.

Các chỉ số hành vi, thái độ, tầm nhìn cần phải chỉ ra cách làm thế nào để trong 3 năm, với các nguồn lực được hỗ trợ bởi nhà tài trợ, chương trình hay dự án đạt được các mục tiêu đã đề ra. Ví dụ, khi các nhà lập định chính sách viết rằng người DTTS sống trong rừng là lạc hậu hoặc mê tín, bần thủ hoặc ngu dốt và cần phải được “làm sạch” bằng cách đưa họ đến với nền văn minh, bạn cần có khả năng để chứng minh rằng sau 5 năm bằng cách mời các nhà lập định chính sách trực tiếp đến với thực địa, CENDI đã thay đổi cách hiểu và thái độ của họ. Hay một ví dụ khác, từ cách nhìn của chính phủ, một chỉ số nói về sự “lạc hậu” và “bần” là việc người DTTS sử dụng phân trâu bò làm phân ủ để tăng độ màu cho đất, và rằng họ cần sử dụng phân bón hóa học cho “hiện đại”. Để phản biện lại thái độ này, bạn cần phải chứng minh được rằng ủ phân không phải là bần, mà là một phần trong chu trình xử lý hữu cơ dựa trên cả nguyên tắc khoa học sinh thái và niềm tin của người DTTS trong phụng dưỡng thiên nhiên cũng như sự minh triết của họ trong canh tác. Thực tế, phương pháp ủ phân còn sạch hơn, tiên tiến hơn và tốt hơn nhiều cho hệ sinh thái so với việc sử dụng hóa chất mà các doanh nghiệp kinh doanh nông nghiệp đã và đang thúc đẩy.

Hệ thống Lập kế hoạch – Giám sát – Đánh giá của CENDI được đưa vào Lý thuyết của sự thay đổi nhằm thay đổi hành vi, thái độ và tầm nhìn của những người đang nắm giữ quyền lực.

Các chỉ số Kết quả - Ảnh hưởng - Tác động

Thành tựu của một dự án hướng tới mục tiêu thay đổi hành vi và thái độ của các nhà lập định chính sách có thể đo lường được bằng các chỉ số Kết quả, Ảnh hưởng, Tác động

Chỉ số Kết quả

Chỉ số kết quả là những chỉ số ở cấp độ đầu tiên trong đo lường thành tựu của dự án. Ví dụ: chỉ số kết quả của dự án “nhằm đảm bảo quyền sử dụng đất cho cộng đồng” chính là số hecta đất thuộc quyền sở hữu của cộng đồng. Chỉ số Ảnh hưởng thường đánh giá thành tựu của dự án ở mức độ sâu hơn.

Chỉ số Ảnh hưởng

Một “chỉ số ảnh hưởng” của một dự án có thể không chỉ là số lượng hecta đất rừng mà cộng đồng có quyền sở hữu mà còn là việc chính phủ đã hiện thực hóa những giá trị của cộng đồng DTTS, công nhận cộng đồng là một pháp nhân bình đẳng về quyền sử dụng và quản lý tài nguyên thiên nhiên như bất kỳ Vườn Quốc gia, tổ chức hay công ty nào.

Chỉ số ảnh hưởng thứ hai là cộng đồng từ nay không còn mâu thuẫn với Vườn Quốc gia, lâm trường quốc doanh hay công ty lâm nghiệp để được tiếp cận với đất của tổ tiên và tài nguyên, và chính phủ không còn phải giải quyết các vấn đề mâu thuẫn về rừng giữa các bên liên quan.

Chỉ số ảnh hưởng thứ ba của dự án là chính phủ không còn phải lo ngại về những thanh niên trẻ dân tộc bỏ gia đình và đất đai để ra thành phố tìm việc làm, sau đó trở về quê hương với rất nhiều những hệ lụy từ cuộc sống đô thị.

Chỉ số ảnh hưởng thứ tư là cộng đồng giờ đây cảm thấy tự hào về chính họ khi được ở lại trên mảnh đất của cộng đồng mình để quản trị tài nguyên thiên nhiên theo thể chế của cộng đồng và duy trì được sinh kế.

Chỉ số Tác động

Các chỉ số tác động thậm chí còn đánh giá thành tựu của dự án ở mức độ sâu hơn. Cộng đồng DTTS giờ đây quản trị cuộc sống của họ bền vững hơn về văn hóa, sinh thái, kinh tế, chính trị theo tri thức bản địa, sự minh triết và phong tục của chính họ.

Chính phủ không còn phải lo ngại về tình trạng mất đa dạng sinh học, mất bản sắc văn hóa, mất đạo đức cộng đồng trong hợp tác tự nguyện, mất giống bản địa. Và như vậy, chính phủ cũng không còn phải tiêu tốn nhiều tiền của để cứu vãn những tình trạng này.

Cùng với quyền tiếp cận lãnh thổ của cộng đồng, hệ thống giáo dục truyền thống nhằm làm giàu hóa minh triết, văn hóa và tri thức của cộng đồng được duy trì, và giờ đây cộng đồng cảm thấy tự tin đi theo con đường của mình.

Cuối cùng, giờ đây chính phủ đã thay đổi thái độ và cải thiện việc ban hành chính sách. Chính phủ đã nhận diện, trân trọng và chấp nhận cho cộng đồng được thực hành các phong tục, tri thức và ứng xử dựa vào cộng đồng trong quản trị đất và rừng để cùng với các ban ngành chính phủ như BQL rừng phòng hộ, Vườn Quốc gia, Lâm trường quốc doanh và công ty chia sẻ trách nhiệm và quyền lợi từ việc quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên. Trong trường hợp này, tính dân chủ và bền vững đều đạt được đồng thời cùng với các mục tiêu dài hạn của chương trình. Thành quả này sẽ đưa CENDI tiếp tục phát triển doanh nghiệp cộng đồng để thương phẩm hóa các sản phẩm của cộng đồng, dần tiến tới kinh tế cộng đồng nhằm bảo đảm quyền tự quyết của cộng đồng.

Giám sát

Tại CENDI, việc giám sát dự án được thực hiện theo kế hoạch 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm và 3 năm. Chúng tôi giám sát để biết được dự án đã đạt được chỉ số kết quả, chỉ số ảnh hưởng và chỉ số tác động ở mức độ nào trong giai đoạn giám sát trước, và mức độ bám sát với kế hoạch dự án như thế nào. CENDI thực hiện giám sát chéo nội bộ giữa các bộ phận khác nhau và giám sát độc lập được thực hiện bởi các đại diện nông dân nông cốt (NDNC) của các cộng đồng hưởng lợi. Chúng tôi cũng mời các nhà lập định chính sách và thực thi chính sách của chính phủ cùng tham gia vào quá trình giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động 3 tháng, 6 tháng, 1 năm. Chúng tôi mời họ cùng đi thực địa để khẳng định tính hiệu quả của 30 bước tiếp cận giao đất giao rừng (http://cendiglobal.org/upload/files/VIII_%20CENDI_%2030%20steps%20in%20confirming%20land%20and%20forestland%20rights.pdf). Bằng cách này, họ được tham gia vào quá trình giám sát ngay từ đầu, cùng đi thực địa, cùng xử lý dữ liệu thực địa, và cuối cùng là trao quyền sử dụng đất kèm theo bản đồ pháp lý cho cộng đồng. Thông qua quá trình giám sát bao trùm này, các nhà lập định chính sách và thực thi chính sách tin tưởng và ủng hộ tầm nhìn của CENDI đối với chủ quyền sinh kế của cộng đồng DTTS.

Đánh giá

CENDI thực hiện đánh giá “nội bộ” và đánh giá “bên ngoài”. Sau 1, 2 hoặc 3 năm, các chuyên gia đánh giá xem xét toàn bộ hệ thống lập kế hoạch và giám sát đã mô tả ở trên, sau đó phân tích phản biện những gì CENDI đã đạt được theo 3 cấp độ: cấp độ người nông dân/nhóm hưởng lợi, cấp độ thực hiện chính sách và cấp độ lập định chính sách. Các báo cáo đánh giá bên ngoài sau đó được sử dụng để đánh giá lại tầm nhìn/mục tiêu, phương pháp luận và chiến lược ưu tiên phát triển tổ chức & thể chế dựa vào cộng đồng của CENDI.

Ví dụ: Khi chuyên gia bên ngoài là GS. Friedhelm Goeltenboth và TS. Chris Erni đến đánh giá CENDI, họ nhận thấy rằng những người nông dân hưởng lợi từ dự án của chúng tôi không chỉ đạt được 5 quyền về Chủ quyền Sinh kế (<http://cendiglobal.org/community-entrepreneur.html>), mà các quyền này được đan xen nhau, đảm bảo hạnh phúc và thanh thản cho người dân. Điều này giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về chủ quyền sinh kế chính là việc thiết lập các thước quyền một cách tổng thể bao gồm quyền được tự do của nông dân, quyền được độc lập về sắc tộc và quyền được hạnh phúc trong sinh kế hàng ngày theo tinh thần của Hiến pháp nước CHXNCNVN, và quyền Chủ quyền Sinh kế đã được tuyên bố tại Công ước LHQ về Quyền của người Bản địa tại Điều 3, 4, 5, 12, 24, 25, 26. Xem báo cáo của TS. Chris Erni và GS. Friedhelm Goeltenboth tại: (<http://cendiglobal.org/upload/files/MECOECOTRA%20independent%20evaluation%20report%20by%20Chris%20Erni%202013.pdf>). Chúng tôi đã không nhận diện được điều này cho tới khi được chuyên gia đánh giá bên ngoài TS. Chris Erni chỉ ra. Và nhờ niềm tin có được từ quá trình đánh giá, chúng tôi đã thúc đẩy lập kế hoạch chiến lược để đưa 3 quyền cao hơn vào mục tiêu dài hạn của chúng tôi. Đó là: 1) Quyền sở hữu của cộng đồng đối với quản lý tài nguyên thiên nhiên không chỉ bao gồm đất - rừng mà còn tất cả những gì có trong thiên nhiên như đất, vi sinh vật, nước, v.v.; 2) quyền sở hữu của cộng đồng đối với tri thức và kinh nghiệm canh tác; 3) Quyền sở hữu của cộng đồng đối với tập đoàn cây bản địa để chế biến thức ăn, nhuộm, dệt vải, v.v. Ba quyền sở hữu này hiện nay là nền tảng để đưa phương thức canh tác truyền thống bền vững mà chúng tôi gọi là “nông nghiệp sinh thái” tại cấp cộng đồng và gia đình vào các chính sách phát triển nông thôn của các nước vùng Mekong theo nguyên tắc dân chủ và do người dân giám sát. Hiện nay, tại Việt Nam, chính phủ đã có chính sách đưa bảo tồn luật tục địa phương và bảo tồn giống bản địa vào Luật Lâm Nghiệp số 16/QH 14/2017 (xem <http://cendiglobal.org/17-articles-provided-by-liso-that-have-been-included-in-the-new-forest-law-no.16-2017-gh14-of-the-vietnamese-government-s89.html>).

Đây chính là cách CENDI lồng ghép quá trình đánh giá vào việc tiến tới thực hiện chiến lược tầm nhìn/mục tiêu dài hạn trong Lập kế hoạch – Giám sát – Đánh giá. Từ đây, chúng tôi phát triển các dự án với sự tham vấn giữa đội ngũ NDNC, cán bộ CENDI và chính quyền địa phương các cấp, sau đó xây dựng các kế hoạch hoạt động theo quý, năm và 2 năm được thực hiện bởi đội ngũ NDNC và các cán bộ CENDI tại thực địa. Kế hoạch hoạt động đã trở thành công cụ cơ bản để lập báo cáo Giám sát – Đánh giá, tiếp tục định hướng cho CENDI đi tới đích trong hoạt động phát triển cộng đồng DTTS, chiến lược, và giá trị thông qua Lý thuyết của sự thay đổi.

Khung logic Lập kế hoạch – Giám sát – Đánh giá chương trình (PME)

TT	Thách thức/Vấn đề chiến lược	Mục tiêu	Kết quả chiến lược	Sự tham gia của các bên liên quan	Chỉ số đầu ra	Chỉ số hiệu quả	Chỉ số ảnh hưởng	Lý thuyết sự thay đổi	Tính bền vững

Kế hoạch hoạt động năm

TT	Hoạt động	Người điều phối	Thành phần tham gia	Phương pháp tiếp cận CBO ¹ -CBI	Chỉ số đầu ra	Chỉ số hiệu quả	Thời gian	Quản lý rủi ro

¹ Phát triển tổ chức dựa vào cộng đồng (Community Based Organizational Development – CBO); Phát triển thể chế dựa vào cộng đồng (Community Based Institutional Development – CBI)

